

V/v thay đổi khung giờ cao điểm, thấp điểm,
bình thường của hệ thống điện Quốc gia.

Kính gửi:

- Các Điện lực trực thuộc;
- Các Phòng: KD, KH-CN&CĐS và Văn phòng;
- Xí nghiệp lưới điện Cao thế;
- Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực TP Cần Thơ.

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BCT ngày 02/12/2025 của Bộ Công thương Quy định về thực hiện giá bán điện;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-BCT ngày 22/4/2026 của Bộ Công Thương về khung giờ cao điểm, thấp điểm và giờ bình thường của hệ thống điện Quốc gia (Quyết định số 963/QĐ-BCT);

Căn cứ Công văn số 1587/SCT-QLNL ngày 28/4/2026 của Sở Công Thương TP Cần Thơ về việc triển khai thực hiện quy định khung giờ cao điểm, giờ bình thường và giờ thấp điểm của hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ văn bản số 3081/EVN-SPC-KD ngày 29/4/2026 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam v/v chuẩn bị triển khai thay đổi khung giờ cao điểm, thấp điểm và giờ bình thường của hệ thống điện Quốc gia.

Để chuẩn bị cho công tác triển khai thay đổi khung giờ cao điểm, thấp điểm và giờ bình thường theo Quyết định số 963/QĐ-BCT, Công ty yêu cầu các Đơn vị thực hiện các nội dung, cụ thể như sau:

I. Công tác truyền thông:

- Giao Văn phòng phối hợp các phòng KH-CN&CĐS, KD triển khai tuyên truyền Quyết định số 963/QĐ-BCT, Thông tư số 60/2025/TT-BCT quy định về giá bán điện và công văn số 1587/SCT-QLNL ngày 28/4/2026 của Sở Công Thương TP Cần Thơ trên website Công ty, trên đài truyền hình địa phương;

- Giao các Điện lực:

+ Niêm yết công khai Thông tư số 60/2025/TT-BCT quy định về giá bán điện và Quyết định số 963/QĐ-BCT, công văn số 1587/SCT-QLNL ngày 28/4/2026 của Sở Công Thương TP Cần Thơ tại các phòng giao dịch khách hàng; gửi thông báo đến các khách hàng sử dụng điện 03 giá để khách hàng nắm rõ, chủ động điều chỉnh hành vi sử dụng điện và hợp tác với ngành điện trong công tác cài đặt công tơ theo khung giờ sử dụng điện mới;

+ Trưởng/Phó Điện lực phụ trách kinh doanh nghiên cứu nắm rõ Thông tư số 60/2025/TT-BCT và Quyết định số 963/QĐ-BCT để giải đáp, xử lý kịp thời các kiến nghị, phản ánh của khách hàng; trực tiếp chỉ đạo, tổ chức giải quyết các vấn đề phát sinh

liên quan đến việc cài đặt lại khung giờ trong công tơ, không để phát sinh bức xúc, khiếu nại ảnh hưởng uy tín của Công ty, Tổng công ty.

II. Công tác đào tạo:

- Giao phòng Kinh doanh tổ chức tập huấn nội bộ qua hội nghị truyền hình cho các Điện lực về quy trình thực hiện cài đặt lại khung giờ cao điểm, thấp điểm, bình thường trên công tơ tại hiện trường, soạn thảo Biên bản cài đặt công tơ tại hiện trường để áp dụng chung trong toàn Công ty; **thời gian hoàn thành trước 20/05/2026**

- Giao XNDVCT soạn cấu hình mẫu khung giờ cao điểm, thấp điểm, bình thường theo Quyết định số 963/QĐ-BCT ngày 22/4/2026 cho từng loại công tơ 3 giá; **thời gian hoàn thành trước 14/05/2026** và có công văn báo cáo cho Công ty để Công ty tổ chức phổ biến cho các Điện lực.

III. Tổ chức thực hiện cài đặt công tơ:

Công ty yêu cầu các Điện lực, XNDVĐLCT xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cài đặt lại khung giờ giá bán điện mới theo từng nhóm đối tượng Công ty giao trên cơ sở nguồn nhân sự tại đơn vị mình.

1. Các Điện lực:

TT	Mã đơn vị	Điện lực	Công tơ tổng trạm công cộng (số liệu theo báo cáo HSTCC tháng 4/2026)			Công tơ bán điện (số liệu theo biểu 6A CMIS tháng 4/2026)					Tổng
			1 pha	3 pha	Tổng	Trạm khách hàng		Công tơ sau trạm công cộng		Tổng	
						1 pha	3 pha	1 pha	3 pha		
	PB11	Công ty	1	11.072	11.073	817	6.334	7.794	19.345	34.290	45.363
1	PB1101	Ninh Kiều	-	349	349	7	323	1.175	3.333	4.838	5.187
2	PB1102	Cái Răng	-	337	337	29	219	637	1.300	2.185	2.522
3	PB1103	Ô Môn	1	359	360	38	197	165	373	773	1.133
4	PB1104	Thốt Nốt	-	369	369	186	401	274	229	1.090	1.459
5	PB1105	Bình Thủy	-	308	308	46	433	482	1.083	2.044	2.352
6	PB1106	Vĩnh Thanh	-	333	333	82	180	106	608	976	1.309
7	PB1107	Phong Điền	-	359	359	24	113	114	233	484	843
8	PB1108	Thới Lai	-	507	507	98	159	135	132	524	1.031
9	PB1109	Cờ Đỏ	-	443	443	73	137	223	212	645	1.088
10	PB1701	Sóc Trăng	-	368	368	41	342	487	1.565	2.435	2.803
11	PB1702	Nhu Gia	-	802	802	28	295	737	3.013	4.073	4.875
12	PB1703	Mỹ Tú	-	395	395	2	84	91	253	430	825
13	PB1704	Cù Lao Dung	-	428	428	2	242	297	772	1.313	1.741
14	PB1705	Vĩnh Châu	-	715	715	35	715	434	2.371	3.555	4.270
15	PB1706	Phú Lộc	-	360	360		80	91	266	437	797
16	PB1707	Kế Sách	-	559	559	14	83	156	309	562	1.121
17	PB1708	Long Phú	-	346	346	3	78	115	228	424	770
18	PB1709	Ngã Năm	-	395	395	1	111	67	291	470	865
19	PB1710	Thuận Hòa	-	322	322	4	121	77	296	498	820
20	PB1711	Trần Đề	-	473	473	3	224	118	1.095	1.440	1.913
21	PB2001	Vị Thanh	-	373	373		406	381	463	1.250	1.623
22	PB2002	Tân Hòa	-	296	296	48	233	217	165	663	959
23	PB2003	Ngã Bảy	-	312	312	2	183	222	184	591	903
24	PB2004	Long Mỹ	-	319	319	7	230	264	265	766	1.085
25	PB2005	Châu Thành	-	299	299	18	148	133	100	399	698
26	PB2006	Phụng Hiệp	-	438	438	26	274	154	71	525	963
27	PB2007	Vị Thủy	-	233	233		183	167	69	419	652
28	PB2008	Vĩnh Viễn	-	275	275		140	275	66	481	756

Điện lực xây dựng kế hoạch cài đặt công tơ 3 giá cho nhóm đối tượng công tơ bán điện và công tơ tổng trạm công cộng thuộc Điện lực quản lý, số liệu tạm tính theo số lượng quản lý đến 30/04/2026, như sau:

- **Đối với công tơ đến hạn kiểm định định kỳ:** sử dụng nguồn công tơ có tại Điện lực thực hiện thay công tơ đến hạn kiểm định định kỳ, trường hợp nguồn công tơ không đủ đáp ứng thì thực hiện lập trình công tơ tại hiện trường ưu tiên thực hiện đối với nhóm công tơ có bán điện 3 giá có sản lượng từ cao đến thấp, công tơ bán điện 1 giá thì thực hiện thay định kỳ sau khi kết thúc công tác cài đặt lại công tơ khách hàng mua điện 3 giá tại hiện trường.

- **Đối với công tơ chưa đến hạn kiểm định định kỳ (bao gồm công tơ khách hàng và nội bộ) và công tơ đã đến hạn nhưng chưa có công tơ để thay:** thực hiện cài đặt công tơ tại hiện trường, trong đó yêu cầu thứ tự thực hiện như sau:

+ Ưu tiên thực hiện các khách hàng có sản lượng từ cao xuống thấp và có lắp modem ĐGTX trong đó có tính đến lộ trình phù hợp để tối ưu thời gian di chuyển, sau khi thực hiện khách hàng tiếp tục thực hiện công tơ tổng trạm công cộng;

+ Định mức thực hiện: Công ty yêu cầu các Điện lực huy động tối đa nguồn lực thực hiện và bố trí ít nhất 2 nhóm (2 người/nhóm); trung bình thực hiện 15 cái/ngày/nhóm (công tơ khách hàng), 18 cái/ngày/nhóm (công tơ tổng trạm công cộng).

+ Trang bị laptop tương ứng với nhóm thực hiện và các vật tư có liên quan như viên chì niêm phong vị trí nắp nhãn công tơ, dây chì niêm, sạc dự phòng cho laptop, giấy in biên bản cài đặt công tơ.

- **Đối với công tơ ranh giới nội bộ:** thống kê danh sách công tơ đơn vị đang quản lý (theo phụ lục 1 đính kèm) để Công ty xây dựng kế hoạch giao XNDVĐL thực hiện và cử nhân sự phối hợp cài đặt công tơ.

- Xây dựng kế hoạch theo định hướng như trên gửi Công ty (P.KD) kèm theo phụ lục 1, **thời gian thực hiện trước ngày 15/05/2026.**

2. XN Lưới điện Cao thế:

Cung cấp danh sách thông tin công tơ tất cả các điểm đo trong trạm 110kV (theo phụ lục 2 đính kèm) gửi Công ty (phòng Kinh doanh) để Công ty xây dựng kế hoạch giao XNDVĐL thực hiện và cử nhân sự phối hợp cài đặt công tơ, riêng XNLĐCT (cơ sở 3) bàn giao mật khẩu công tơ cho XNDVĐL để thực hiện cài đặt công tơ, **thời gian thực hiện trước ngày 15/05/2026.**

3. XN Dịch vụ Điện lực:

- Báo cáo danh sách gửi Công ty (P.KD) về việc cử 03 người thực hiện lập trình công tơ hỗ trợ các Điện lực thực hiện cài đặt công tơ tại hiện trường, **thời gian thực hiện trước ngày 15/05/2026;**

- Chuẩn bị huy động tối đa nguồn lực thực hiện, đối với công tơ trong trạm 110kV, trung bình thực hiện 3 trạm/ngày; công tơ ranh giới nội bộ trung bình thực hiện các công tơ ranh giới tại 3 Điện lực/ngày.

4. Phòng Kinh doanh:

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá các kế hoạch và kiến nghị của Đơn vị, đề xuất xây dựng kế hoạch của Công ty để tối ưu nguồn nhân lực, công tơ và đảm bảo thời gian thực hiện sớm hơn thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 60/2025/TT-BCT;

- Cử người thực hiện lập trình công tơ hỗ trợ các Điện lực thực hiện công tác cài đặt công tơ tại hiện trường.

Công ty yêu cầu các Đơn vị triển khai thực hiện nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Giám đốc (thay báo cáo);
- Lưu: VT, KD (hienln).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Hữu Kỳ